

HB, ngày 23 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 325/2020/TLST-DS ngày 04/11/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ngân hàng K

Địa chỉ: Số 40-42-44 PHT, phường VTV, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quốc S – Phó phòng khách hàng cá nhân kiêm khách hàng doanh nghiệp, Ngân hàng K chi nhánh Bạc Liêu.

Địa chỉ: 466 TP, k1, p 7, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.

+ Bị đơn: Ông Trịnh Văn Đ, sinh năm 1960

Bà Trần Thị L, sinh năm 1960

Địa chỉ: ấp LG, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trịnh Văn Đ và bà Trần Thị L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền 99.837.594 đồng (trong đó, vốn gốc 50.000.000 đồng; lãi trong hạn 6.716.063 đồng và lãi quá hạn 43.121.531 đồng)

Kể từ ngày 16/3/2021 Ông Trịnh Văn Đ và bà Trần Thị L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Đ và

bà L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Trường hợp Ông Trịnh Văn Đ và bà Trần Thị L không thanh toán nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

- Về chi phí thẩm định tài sản và đo đạc 600.000 đồng. Ông Trịnh Văn Đ và bà Trần Thị L tự nguyện chịu toàn bộ. Ông Đ và bà L có nghĩa vụ hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Kiên Long 600.000 đồng.

- Về án phí hòa giải thành: Các đương sự phải nộp 2.495.939 đồng. ông Trịnh Văn Đ và bà Trần Thị L tự nguyện nộp toàn bộ số tiền trên. Ngân hàng TMCP Kiên Long không phải nộp án phí, đại diện Ngân hàng đã dự nộp số tiền 2.575.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0010319 ngày 04/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HB được hoàn lại đủ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện HB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Ngọc Diễm

